

Số: 41/2023/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 15 tháng 8 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành ngày 07/8/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 71/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường T, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh P – Giám đốc Ngân N, chi nhánh Ninh Hải. Ông Phát ủy quyền lại cho ông Võ Xuân Tr – Phó phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng N, chi nhánh Ninh Hải tham gia tố tụng. (Theo quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 và quyết định ủy quyền số 154/QĐ-NHNoNT-NH ngày 31/3/2023)

Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn X** – sinh năm: 1967 và **bà Trần Thị Ngh** – sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị Ngh đồng ý trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ vay là 83.571.753^d (Tám mươi ba triệu năm trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng). Trong đó nợ gốc là 70.000.000^d và nợ lãi tính đến ngày 07/8/2023 là 13.571.753^d.

Vợ chồng ông X và bà Ngh phải tiếp tục chịu lãi theo sổ vay vốn số 380894751 kèm phương án sử dụng vốn kiêm báo cáo đề xuất cho vay và phụ lục hợp đồng ngày 25/10/2021 cho đến khi thi hành án xong.

- *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vợ chồng ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị Ngh thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền 2.006.000^d (*Hai triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0007298 ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Vân Thị Thu Sang